

Số: /KH-UBND

Vạn Khánh, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định thu nhập hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã Vạn Khánh

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Nghị định 07/2021/NĐ-CP); Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg); Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 -2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Kế hoạch số 8467/KH-UBND ngày 01/08/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Kế hoạch số 82/KH-SLĐTBXH ngày 05/08/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Kế hoạch số 3416/KH-UBND ngày 26/8/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn huyện Vạn Ninh;

Căn cứ Quyết định số 114 /QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vạn Khánh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện Vạn Ninh giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo xã);

Ủy ban nhân dân xã Vạn Khánh ban hành Kế hoạch thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã Vạn Khánh (sau đây gọi tắt là cuộc rà soát), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã nhằm xác định, lập danh sách, phân loại chính xác, đầy đủ số liệu, thông tin cơ bản về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều để có cơ sở xây dựng kế hoạch, giải pháp giảm nghèo và thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội trong năm 2024.

2. Yêu cầu:

a) Việc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy, chính quyền, sự tham gia của các cấp hội, đoàn thể và của người dân;

b) Việc rà soát phải thực hiện theo đúng quy trình, hướng dẫn quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH và đúng tiến độ về thời gian; đảm bảo tính chính xác theo nguyên tắc công khai, minh bạch, công bằng, dân chủ;

c) Lực lượng rà soát viên là người nắm rõ, thông thạo tình hình dân cư tại địa bàn, trực tiếp đến từng hộ gia đình để quan sát, khảo sát, thu thập thông tin của hộ gia đình;

d) Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực tế tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và thực trạng đời sống của nhân dân; tránh tình trạng chạy theo chỉ tiêu, thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh:

Thực hiện tại 06 thôn, trên địa bàn xã.

2. Đối tượng áp dụng:

- Rà soát toàn bộ hộ gia đình nằm trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2022 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, do Ủy ban nhân dân xã đang quản lý và những hộ có khả năng phát sinh nghèo, cận nghèo tại thời điểm rà soát đang sinh sống tại xã.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tiêu chí rà soát:

1.1 Các tiêu chí đo lường nghèo đa chiều

a) Tiêu chí thu nhập

- Khu vực nông thôn: 1.500.000 đồng/người/tháng.

b) Tiêu chí mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản

- Các dịch vụ xã hội cơ bản (06 dịch vụ), gồm: Việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin.

- Các chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản (12 chỉ số), gồm: (1) Việc làm, (2) người phụ thuộc trong hộ gia đình, (3) dinh dưỡng, (4) bảo hiểm y tế, (5) trình độ giáo dục của người lớn, (6) tình trạng đi học của trẻ em, (7)

chất lượng nhà ở, (8) diện tích nhà ở bình quân đầu người, (9) nguồn nước sinh hoạt, (10) nhà tiêu hợp vệ sinh, (11) sử dụng dịch vụ viễn thông, (12) phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin.

1.2. Chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025

a) Chuẩn hộ nghèo

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

b) Chuẩn hộ cận nghèo

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

c) Chuẩn hộ có mức sống trung bình

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000 đồng đến 2.250.000 đồng.

2. Phương pháp rà soát:

a) Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

b) Phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH;

c) Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình là phương pháp xác định thu nhập của hộ gia đình trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập của hộ gia đình.

d) Rà soát viên trực tiếp đến từng hộ gia đình để thu thập thông tin.

3. Biểu mẫu rà soát:

Các biểu mẫu điều tra rà soát được xây dựng trên cơ sở biểu mẫu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, gồm:

- Mẫu Giấy đề nghị rà soát - Phiếu A1.
- Mẫu Phiếu nhận dạng nhanh hộ gia đình - Phiếu A.
- Mẫu Phiếu Thông tin chung về hộ gia đình - Phiếu B.
- Mẫu Phiếu Khảo sát thông tin về mức thu nhập của hộ gia đình - Phiếu B1;
- Mẫu Phiếu Khảo sát thông tin về các nhu cầu xã hội cơ bản của hộ gia đình - Phiếu B2.
- Mẫu Phiếu khảo sát, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

- Các bảng tổng hợp, phụ lục báo cáo.

4. Quy trình rà soát:

Thực hiện theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH và Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH.

5. Thời gian và tiến độ thực hiện:

5.1. Thời gian rà soát: Từ ngày 01/9/2024 đến hết ngày 15/12/2024

5.2 Tiến độ thực hiện:

- Từ ngày 11/9/2024 đến 27/10/2024: Triển khai, tuyên truyền rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy trình rà soát trên địa bàn toàn xã (lập danh sách, tổ chức rà soát phân loại, tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát, niêm yết thông báo công khai); kiểm tra, giám sát công tác rà soát.

- + Lập các danh sách theo quy định và tổ chức ghi phiếu rà soát, phân loại: từ ngày 15/9/2024 đến trước ngày 15/10/2024.

- + Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát, niêm yết thông báo công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định: Trước ngày 20/10/2024.

- Từ ngày 21/10/2024 đến ngày 27/10/2024: UBND xã tổng hợp, báo cáo nhanh kết quả rà soát về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện.

- Trước ngày 30/10/2024 thực hiện nghiệm thu kết quả ghi phiếu rà soát

- Từ ngày 27/10/2024 đến ngày 25/11/2024: Tổng hợp kết quả rà soát chính thức và báo cáo bằng văn bản gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

- Từ ngày 07/12/2024 đến ngày 15/12/2024: Chủ tịch UBND xã quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn theo quy định.

- Trước ngày 25/12/2024: Thực hiện nhập dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống phần mềm quản lý theo quy định để quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 (nếu có); cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; lập danh sách cấp bảo hiểm y tế năm 2025 cho các đối tượng đủ điều kiện theo quy định.

6. Kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

Ủy ban nhân dân xã phân công Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả rà soát hộ nghèo của các thôn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nội dung chi

- + Chi trả công ghi phiếu rà soát cho các điều tra viên, làm sạch và hoàn thiện phiếu, nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo (do cấp huyện chi trả).

- + Chi kiểm tra, giám sát.

- + Chi khác: Văn phòng phẩm, photo biểu mẫu, thông tin liên lạc, làm thêm ngoài giờ, tổ chức họp dân, nước uống của 06 thôn...

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VH- XH phụ trách giảm nghèo:

- Tham mưu UBND xã kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã:

+ Xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn.

+ Tham gia tập huấn quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình do Sở LĐTBXH tỉnh tổ chức.

+ Chủ trì và phối hợp với các thành viên Ban chỉ đạo xã tổ chức hướng dẫn các thôn triển khai Kế hoạch rà soát theo quy trình và biểu mẫu đúng quy định; cung cấp Tài liệu hướng dẫn cho điều tra viên trên địa bàn xã; tiếp nhận biểu mẫu rà soát và cấp phát các thôn bảo đảm thực hiện đúng tiến độ kế hoạch rà soát.

+ Chỉ đạo tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn; theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện. Tham mưu Ban chỉ đạo xã xây dựng kế hoạch kiểm tra, phúc tra, giám sát kết quả rà soát.

- Tham mưu cập nhật kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo vào các file dữ liệu và phần mềm quản lý, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Thực hiện các báo cáo theo quy định tại kế hoạch này.

2. Công chức Tài chính - Kế toán:

Tham mưu kinh phí thực hiện Kế hoạch Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn cùng thời điểm xây dựng dự toán hàng năm để Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp cân đối trong lĩnh vực chi của cơ quan. Thực hiện thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Công chức Văn hóa – Xã hội, phụ trách Văn hóa và Thông tin; Cán bộ Đài Truyền thanh:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền và của người dân về tầm quan trọng, mục đích, ý nghĩa của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã.

- Các văn bản Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Nghị định

07/2021/NĐ-CP); Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025.

- Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của xã về nội dung cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã Vạn Khánh.

4. Công an xã:

a) Công an xã phối hợp với Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến số hộ dân cư, số nhân khẩu của các địa phương tại thời điểm rà soát để làm cơ sở tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và phục vụ xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu sau rà soát.

b) Phối hợp, hỗ trợ xác thực thông tin hộ gia đình được rà soát với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để đảm bảo thông tin thu thập, rà soát được chính xác, đầy đủ trước khi trình cấp thẩm quyền phê duyệt, công bố.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ động tham mưu, chỉ đạo các địa phương tổ chức thực hiện kế hoạch; đồng thời theo dõi, giám sát việc thực hiện rà soát theo nhiệm vụ được phân công.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, Hội Nông dân xã, Hội Cựu chiến binh xã, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã:

Thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng, ý nghĩa của cuộc tổng điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 theo phương pháp mới để tạo sự hưởng ứng và phát huy tinh thần làm chủ của nhân dân, thực hiện tốt cuộc tổng điều tra hộ nghèo và giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức điều tra ở thôn.

6. Điều tra viên:

Căn cứ danh sách hộ gia đình cần rà soát (mẫu 03). Tiến hành thu thập thông tin hộ gia đình (Mẫu 04-Phiếu B-Thông tin chung về hộ gia đình, Tính điểm theo khu vực nông thôn (Mẫu 05: phiếu B1-Phiếu khảo sát thông tin về mức thu nhập của hộ gia đình và Phiếu B2-Phiếu khảo sát thông tin về các nhu cầu xã hội cơ bản của hộ gia đình); Tổng hợp, phân loại hộ gia đình và hoàn thiện danh sách hộ gia đình cần rà soát.

Ghi phiếu điều tra phải minh bạch, chính xác, đầy đủ, rõ ràng, sạch sẽ, đảm bảo đúng tiến độ của Kế hoạch.

7. Kinh Phí điều tra:

- Hỗ trợ 6 thôn trong điều tra, họp dân xét hộ nghèo:

$$200.000đ \times 6 \text{ thôn} = 1.200.000đ.$$

- Hỗ trợ BCD xã trong công tác kiểm tra, giám sát điều tra hộ nghèo và dự họp bình xét ở cấp thôn:

$$30.000đ \times 12 \text{ người} \times 4 \text{ ngày} = 1.440.000đ.$$

- Tổ chức họp xét hộ nghèo BCD cấp xã:

$$19 \text{ người} \times 30.000đ/\text{người} = 570.000đ.$$

Tổng cộng:

3.210.000đ

(Ba triệu hai trăm mười nghìn đồng)

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Vạn Khánh năm 2024./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Phòng LĐTB&XH huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBNDTTQVN xã;
- Đoàn thể, các thôn;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quý